

Bản tin Kinh tế Ngành Giấy được phát hành mỗi tuần một số vào thứ 3 hàng tuần, là thông tin tổng hợp về thị trường bột giấy, giấy, đầu tư và công nghệ ngành giấy trong nước và thế giới...

Pulp and Paper Manufacturing Process



Pulp and Paper Industry



TRONG SỐ NÀY:

- 1 Thị trường – Giá cả trong nước
- 2 Canfor thông báo tăng giá bột
- 2 Giá bột giảm mạnh tại Trung Quốc
- 3 Giá bột nhập khẩu ĐA và DNA
- 4 Giá RCP tại Trung Quốc
- 4 Giá bột nội địa Trung Quốc
- 4 Châu Âu cấm dung đồ nhựa một lần
- 5 ND Paper hoàn tất mua nhà máy tại Mỹ
- 5 Cắt giảm sản lượng CFP tại Trung Quốc
- 5 Bilun Paper khởi chạy dây chuyền mới

TRONG NƯỚC:

Nhập khẩu:

Bột giấy: (BHK, BEK, Acacia, BCTMP, Fluff Pulp, NBSK, BSK): Số lượng nhập 7.243, so với tuần trước tăng 35,4%;

Giấy loại thu hồi: (OCC, ONP, OMG...): Số lượng nhập 48.356 tấn, so với tuần trước giảm 14,2%;

Giấy xuất khẩu:

Giấy in, viết: Số lượng xuất khẩu 85 tấn, so với tuần trước tăng 73,5%;

Giấy tissue: Số lượng xuất khẩu 1.625 tấn, so với tuần trước tăng 27,1%;

Giấy làm bao bì: Số lượng xuất khẩu 10.269 tấn, so với tuần trước giảm 13,6%;

Giấy vàng mã: Số lượng xuất khẩu 3.892 tấn, so với tuần trước tăng 9,3%.

Giấy nhập khẩu:

Giấy in báo: Số lượng nhập khẩu 1.891 tấn, so với tuần trước tăng 31,3%;

Giấy in viết: Số lượng nhập khẩu 4.113 tấn, so với tuần trước tăng 3,2%;

Giấy in, viết có tráng: Số lượng nhập khẩu 3.488 tấn, so với tuần trước giảm 34,5%;

Giấy tissue: Số lượng nhập khẩu 705 tấn, so với tuần trước tăng 12,9%;

Giấy làm bao bì: Số lượng nhập khẩu 50.775 tấn, so với tuần trước tăng 39,3%;

Giấy tự nhân bản: Số lượng nhập 402 tấn, so với tuần trước tăng 12,9%;

Giấy ván thuốc lá điếu: Số lượng nhập 212 tấn, tăng 58,2%;

Giấy làm nền sản xuất giấy tráng nhôm & tráng bạc: Số lượng nhập 537 tấn, so với tuần trước tăng 20,4%;

Giấy sản xuất bát, đĩa, đế cốc bằng giấy: Lượng nhập 611 tấn, so với tuần trước tăng 78,6%.

Giấy in chuyển nhiệt: Số lượng nhập 507 tấn, so với tuần trước tăng 20,1%.

TIN THỊ TRƯỜNG

Giá cả:

Giấy in, viết nội địa: Giấy nội địa, mức giá dao động từ 22.200.000 – 22.700.000 VND/tấn, có VAT, loại 70 g/m² ISO>90 dạng cuộn, giá giảm (tham khảo TCty Giấy VN, Giấy An Hòa, Giấy Việt Thắng).

Giấy bao bì lớp sóng nội địa: loại 100-130 g/m², 11.000.000 – 11.500.000 VND/tấn;

Giấy bao bì lớp mặt nội địa: 130-180 g/m², 12.100.000 – 12.500.000 VND/tấn;

Giấy photocopy nội địa: Loại A4 thương hiệu Clever UP 70 g/m² giá bán 55.770 VND/ram, có VAT, vận chuyển tại Hà Nội, giá không đổi, đưa vào khuyến mại.

Giấy tissue nội địa: Giấy cuộn sản xuất khăn lau 2 lớp, định lượng 17g/m², giá 26.000.000–26.500.000 VND/tấn (giá tham khảo từ Cty Giấy Sài Gòn, Cty Giấy Xương Giang).

Giá các loại giấy nhập khẩu:

Giấy in báo: Dạng cuộn 20.300.000 – 20.800.000 VND/tấn, tùy theo chất lượng và định lượng;

Giấy in viết: Loại 70 g/m², dạng cuộn, 24.000.000 – 24.400.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy tissue: loại 15.5 – 17g/m², 02 lớp làm khăn, 30.000.000 – 30.600.000 VND/tấn;

Giấy làm bao bì ximăng: Loại 80 g/m², 17.000.000 – 17.800.000 VND/tấn;

Giấy bao bì lớp sóng: loại 115 g/m², 11.700.000 – 12.100.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy bao bì lớp mặt: 150 g/m², 12.200.000 – 12.800.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy in tráng phủ hai mặt (Couche): Loại 230 g/m², 21.400.000 – 21.700.000 VND/tấn;

Bìa ngà (Ivory Board): Loại 210 – 300 g/m², 23.800.000 – 24.200.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Bìa duplex có tráng lưng xám: Loại 300 – 400 g/m², 16.000.000 – 16.500.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á.

Nguồn (TCty Giấy VN, An Hòa, Việt Thắng, Xương Giang, Sài Gòn).

Canfor Pulp thông báo tăng giá NBSK và UKP trong tháng 11 tại Bắc Mỹ

Công ty Canfor Pulp thông báo cho khách hàng Bắc Mỹ tăng giá bột kraft gỗ mềm tẩy trắng phương Bắc (NBSK) và bột kraft chưa tẩy trắng (UKP), mức tăng 30 USD/tấn trong tháng 11.2018.

Giá niêm yết mới của NBSK và UKP sẽ ở mức 1.460 USD/tấn. Canfor Pulp sản xuất loại bột UKP cấp đặc

biệt và bán với giá cao hơn so với UKP thương phẩm.

Ở Bắc Mỹ, Canfor Pulp là một trong ba nhà sản xuất bột giấy lớn có thông báo tăng giá 30 USD/tấn bột NBSK, có hiệu lực từ tháng 11.2018. Trước đó, Domtar và Resolute Forest Products cũng đã thông báo riêng về việc tăng 30 USD/tấn bột NBSK. Cả

ba công ty đều có cùng mức giá niêm yết là 1.460 USD/tấn.

Canfor Pulp có tổng công suất bột giấy thương phẩm khoảng 1,32 triệu tấn công suất bột giấy thương phẩm, gồm 1,1 triệu tấn/năm bột NBSK, UKP và 220.000 tấn/năm bột giấy hóa nhiệt cơ tẩy trắng (BCTMP) tại các nhà máy ở British Columbia, Canada.

RISI News/11.2018

Giá bột BSK giảm mạnh tại Trung Quốc, bột BHK chịu áp lực

Giá bột giấy gỗ mềm tẩy trắng (BSK) tại Trung Quốc đã sụt giảm mạnh do thị trường giấy-bìa tại nước này suy giảm và các nhà máy sản xuất thông báo thời gian ngừng máy luân phiên kéo dài.

Mức giảm lớn nhất là đối với bột gỗ thông radiata, giảm tới 60 USD/tấn cho khách hàng và mức giá chốt giao dịch là 790 USD/tấn, tương đương với giá nội địa là 6.500 RMB/tấn.

Bột gỗ thông radiata hiện đang được giao dịch ở thị trường nội địa là 6.500 – 6.550 RMB/tấn.

Theo cả người mua và người bán, họ đang xem xét chốt giá giao dịch bột gỗ thông radiata ở mức 790-820 USD/tấn, giảm 50-70 USD/tấn.

Các thương nhân Trung Quốc cũng đang giao dịch một lượng ít bột BSK của Nga với giá 790 USD/tấn. Mức giá này hiện đang ở khoảng 790-820 USD/tấn, giảm 10-40 USD/tấn.

Các nhà cung cấp đồng ý giảm giá bột NBSK ở mức 830 USD/tấn, nhưng người mua lại mong muốn mức giá giảm sâu hơn.

Bột gỗ thông phương Nam được định giá mức 770 USD/tấn.

Bột gỗ mềm chưa tẩy (UKP) cũng giảm giá tới 30 USD/tấn tại Trung Quốc, ở mức 830-850 USD/tấn. Các nhà sản xuất dự báo rằng, bột chưa tẩy sẽ ổn định và đắt hơn bột tẩy trắng BSK và một số đã chuyển sang sản xuất bột chưa tẩy.

Bột BEK chịu áp lực: Các nhà cung cấp cho rằng thời gian ngừng hoạt động ngoài kế hoạch của các nhà máy bột giấy thế giới dường như là để chống lại việc giảm giá ở Trung Quốc.

Nhưng kế hoạch đó không thành công khi Trung Quốc đã ổn định được việc cắt giảm đáng kể lượng nhập. Lượng nhập khẩu đã giảm hơn 50% trong tháng 10.2018 tại Trung Quốc.

Một số loại hàng sản xuất từ bột nguyên thủy như giấy in cao cấp, bìa ngà và giấy tissue đã giảm giá trên diện rộng và các nhà sản xuất đã tiến hành ngừng máy với khoảng thời gian lớn.

Các nhà cung cấp bột giấy hiện nay dường như không chịu nổi áp lực cắt giảm của khách hàng.

Trong khi đó các nhà sản xuất lớn của Brazil đang nỗ lực giữ nguyên mức giá cho bột bạch đàn (BEK) tẩy trắng.

Nhưng khách hàng Trung Quốc vẫn có xu hướng giảm giá bột kraft gỗ cứng tẩy trắng (BHK) do các nhà cung cấp khác sản xuất.

Bột BEK của Nam Mỹ có mức giá 770-780 USD/tấn vào cuối tháng 10.2018.

Và khách hàng Trung Quốc đang tin rằng bột BSK có thể chốt ở mức 790-820 USD/tấn trong tháng này, như vậy sẽ thu hẹp đáng kể khoảng cách giữa BSK và BHK.

Khi đó khách hàng sẽ có lựa chọn cắt giảm nhập khẩu BEK và chuyển sang nhập BSK nếu các nhà sản xuất không giảm giá BEK.

Giá bán lại bột BEK tại Trung Quốc đã giảm xuống còn 5.800 RMB/tấn trong tuần đầu tháng 11.2018, giảm 150-200 RMB/tấn so với cuối tháng 10.2018. Mức này tương đương với 697 USD/tấn sau khi khấu trừ 16% VAT và 150 RMB/tấn chi phí vận chuyển và logistics.

Trong khi đó giá BHK của Nga đã giảm từ 740-770 USD/tấn từ tuần cuối tháng 10.2018 xuống còn 720 USD/tấn trong tuần đầu 2018.

RISI News/11.2018

Các công ty Nhật Bản dự kiến tăng mạnh giá giấy in, viết từ 1.2019

Daio Paper, Nippon Paper Industries và Oji Holdings công bố tăng giá giấy bitokoshi và giấy cao cấp tăng 20%, giấy in, viết 10%, từ 01.01.2019, nguyên nhân là do chi phí nhiên liệu và logistics tăng cao. Động thái này của 3 công ty trên sẽ kéo theo các nhà sản xuất khác cũng tham gia vào chiến dịch tăng giá. Cuối tháng 4.2019, Nhật Bản có sự thay đổi lớn về việc công bố sự kiện lịch sử, sự kiện này sẽ thúc đẩy việc in ấn và quảng bá lớn, nên nhu cầu sử dụng giấy in cao cấp sẽ tăng cao.

PPI Asia/11.2018

GIÁ BỘT NHẬP KHẨU TRUNG QUỐC - Giá được thông báo hai tuần một lần) -- Giá tịnh, USD/tấn, CIF.								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	09/11/18	26/10/18	12/10/18	10/11/17	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Bột kraft gỗ mềm tẩy trắng (BSK)								
NBSK (Bắc Mỹ và Bắc Âu)	830	850-870	850-870	870-880	-30	-40	-45	-5,1%
Thông radiata (Chile)	790-820	860-870	860-870	790-800	-60	-60	+10	+1,3%
BSK Nga	790-820	800-860	830-860	800-810	-25	-50	-	-
Bột kraft gỗ cứng tẩy trắng (BHK)								
Bạch đàn	770-780	770-780	770-780	730-740	-	-	+40	+5,4%
BHK Nga	720	740-770	750-770	730-740	-35	-40	-15	-2,0%
Bột kraft gỗ mềm không tẩy (USK)								
Chile, Bắc Mỹ	830-850	860-880	860-880	790-810	-30	-30	+40	+5,0%
Nga	795-830	825-860	825-860	745-770	-30	-30	+55	+7,3%
BCTMP								
Gỗ cứng (độ trắng 80)	650-670	650-670	660-670	680-700	-	-5	-30	-4,3%
Gỗ mềm (độ trắng 75)	580-610	580-610	590-620	670-680	-	-10	-80	-11,9%

PPI Asia/11.2018

GIÁ BỘT NHẬP KHẨU HÀN QUỐC, NHẬT BẢN, ĐÀI LOAN VÀ ĐÔNG NAM Á								
<i>Giá tịnh, USD/tấn, CIF tại các cảng chính tại Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan và Đông Nam Á</i>								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	T10-2018	T9-2018	T8-2018	T10-2017	Tháng trước	năm trước		
Bột kraft gỗ mềm tẩy trắng (BSK)								
NBSK (Bắc Mỹ và Bắc Âu)	880-920	880-920	860-900	800-840	-	+80	+9,8%	
Thông radiata (Chile)	875-915	875-915	855-895	740-780	-	+135	+17,8%	
Thông phương nam (Mỹ)	865-905	865-905	845-885	730-760	-	+140	+17,2%	
Bột kraft gỗ cứng tẩy trắng (BHK)								
Bạch đàn	770-805	770-805	770-805	690-725	-	+80	+11,3%	
Acacia (Indo)	760-800	760-800	760-805	680-720	-	+80	+11,4%	
Bộ hỗn hợp gỗ cứng phương Bắc	760-795	760-795	760-800	680-710	-	+83	+11,9%	
Bộ hỗn hợp gỗ cứng phương Nam	760-795	760-795	760-795	680-710	-	+83	+11,9%	
Bột kraft gỗ mềm không tẩy (USK)								
Chile, Bắc Mỹ	875-885	875-885	875-885	745-755	-	+130	+17,3%	
BCTMP								
Gỗ dương	700-810	700-810	700-810	670-780	-	+30	+4,1%	
Hỗn hợp	700-810	700-810	700-810	670-780	-	+30	+4,1%	
Gỗ vân sam	680-790	680-790	700-810	670-780	-	+10	+1,4%	

PPI Asia/11.2018

GIÁ GIẤY THU HỒI THU GOM TẠI TRUNG QUỐC - Giá tịnh, RMB/tấn, gồm 16% VAT								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	09/11/18	02/11/18	26/10/18	10/11/17	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Giấy loại hỗn hợp và bìa lớp sóng	1910-2380	1970-2440	2200-2670	1870-2460	-60	-290	-20	-0,9%
ONP	3130-3940	3130-3940	3130-3940	2690-3390	-	+55	+495	+16,3%
OCC								
Đã sử dụng	2260-2610	2320-2610	2550-2840	2110-2690	-30	-260	+35	+1,5%
Loại chưa sử dụng và nhập khẩu	2380-2780	2440-2780	2670-2960	2220-2810	-30	-235	+65	+2,6%

PPI Asia/11.2018

GIÁ BỘT GIẤY NỘI ĐỊA Ở TRUNG QUỐC - Giá tịnh, RMB/tấn, tại kho người bán, gồm cả 16% VAT								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	09/11/18	02/11/18	26/10/18	10/11/17	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Bột kraft gỗ mềm tẩy trắng (BSK)								
NBSK (Bắc Mỹ và Bắc Âu)	6700-7000	6700-7000	6750-7000	7550-7800	-	-75	-825	-10,7%
Thông radiata (Chile)	6500-6550	6500-6550	6550-6600	7550-7600	-	-100	-1050	-13,9%
BSK Nga	6300-6400	6400-6450	6500	7100-7300	-75	-225	-850	-11,8%
Bột kraft gỗ cứng tẩy trắng (BHK)								
Bạch đàn	5800	5950-6000	5950-6000	6350-6400	-175	-225	-575	-9,0%
BHK Nga	5650-5700	5700-5800	6000	6300	-75	-350	-625	-9,9%
BHK Trung Quốc2	5700-5850	5750-5850	5900-6000	5900-6100	-25	-200	-225	-3,8%
Bột kraft gỗ mềm không tẩy (USK)								
Chile, Bắc Mỹ	6900	6900	6900	7400-7500	-	-125	-550	-7,4%
Bột phi gỗ								
Tre Trung Quốc	6050-6200	6050-6200	6050-6200	6500	-	-125	-375	-5,8%
Bã mía Trung Quốc	5000-5200	5000-5200	5000-5200	5300-5400	-	-	-250	-5,1%

PPI Asia/11.2018

GIÁ GIẤY THU HỒI NHẬP KHẨU TẠI TRUNG QUỐC - Giá tịnh, USD/tấn, CIF, tới các cảng chính ở Trung Quốc								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá ¹			
	09/11/18	02/11/18	26/10/18	10/11/17	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Nhập từ Mỹ								
Thùng sóng cũ - OCC (11)	220-230	220-230	220-230	230-250	-	+10	-15	-6,3%
OCC lựa đúp (12)	300-305	300-305	300-305	na	-	+18	na	na
DLK (13)	310-320	310-320	310-320	240-260	-	-	+65	+26,0%
Giấy văn phòng chọn lựa (37)	300-310	300-310	300-310	240-245	-	-	+63	+25,8%
Báo cũ chọn lựa (58) ⁶ - SCN	270-290	270-290	270-290	na	-	-	na	na
Nhập từ Châu Âu								
Thùng sóng cũ - OCC (1.05) ⁷	270-290	270-290	265-282	250-255	-	+7	+28	+10,9%
Báo cũ (2.01)	270-280	270-280	270-280	na	-	+10	na	na
Nhập từ Nhật Bản								
Thùng sóng cũ	315-325	315-325	305-310	240-250	-	+13	+75	+30,6%
Báo cũ	360-370	360-370	340-350	280-285	-	+35	+83	+29,2%

PPI Asia/11.2018

Châu Âu thông qua lệnh cấm đồ nhựa sử dụng một lần

Ngày 01 tháng 11 năm 2018, Nghị viện châu Âu (MEPs) đã thông qua lệnh cấm hoàn toàn đồ nhựa sử dụng một lần như dao kéo nhựa, que bông tai, ống hút... từ năm 2021, vì các loại sản phẩm này chiếm hơn 70% lượng rác thải bãi biển.

Ngoài ra, trong danh mục cấm còn bổ sung một số sản phẩm khác được sản xuất từ nhựa như túi, bao bì và hộp đựng thức ăn nhanh.

Khi chưa có lựa chọn thay thế, hoặc không thể ra quyết định cấm ngay, họ cũng thiết lập lộ trình và các mục tiêu cắt giảm quốc gia. Đồ nhựa phải được giảm ít nhất 25% vào năm 2025 đối với hộp đựng bánh dùng một

lần, hộp bánh sandwich hoặc hộp đựng thức ăn, trái cây, rau, món tráng miệng hoặc kem. Các nước thành viên sẽ phải dự thảo các kế hoạch quốc gia nhằm khuyến khích việc sử dụng các sản phẩm thay thế phù hợp, cũng như tái sử dụng và tái chế các loại nhựa khác, chẳng hạn như chai nước giải khát, sẽ phải được thu gom riêng và tái chế với tỷ lệ 90% vào năm 2025.

Các biện pháp giảm thải cũng phải áp dụng đối với chất thải từ các sản phẩm thuốc lá, bao gồm các đầu lọc thuốc lá có chứa nhựa sẽ phải giảm 50% vào năm 2025 và 80% vào năm 2030.

Các quốc gia thành viên cũng phải đảm bảo rằng ít nhất 50% các đồ dùng cá nhân bằng nhựa bị vứt lại, hoặc bị bỏ quên được thu thập mỗi năm, và tái chế ít nhất 15% vào năm 2025.

Các nước thành viên sẽ phải đảm bảo rằng các công ty thuốc lá phải chi trả cho các chi phí thu gom chất thải cho các sản phẩm đó, bao gồm vận chuyển, xử lý và thu gom rác thải. Cũng như vậy, các nhà sản xuất đồ dùng đánh bắt cá có chứa nhựa cũng sẽ phải đóng góp kinh phí để đáp ứng cho mục tiêu tái chế.

PPI Euro/11.2018

ND Paper tại Mỹ hoàn tất việc mua lại hai nhà máy bột giấy của Mỹ, chuyển sang sản xuất bột tái chế

Công ty con ND Paper của tập đoàn Nine Dragons Paper (Holdings) vừa hoàn thành việc mua lại hai nhà máy bột giấy tại Mỹ.

Cơ sở Old Town của Maine có diện tích khoảng 40,5ha có công suất khoảng 155.000 tấn/năm bột gỗ cứng tẩy trắng (BHK).

Dự kiến cơ sở này sẽ bắt đầu hoạt động trong quý đầu tiên của năm 2019, và chuyển đổi sang sản xuất bột kraft gỗ mềm chưa tẩy trắng và mở rộng công suất lên 275.000 tấn/năm.

Tại West Virginia, ND Paper đã mua lại nhà máy bột giấy tái chế Fairmont từ Resolute Forest Products với số tiền 62 triệu USD. Công suất bột giấy tái chế của cơ sở này khoảng 218.000 tấn/năm và là một trong ba nhà máy duy nhất trên thế giới sản

xuất bột giấy tái chế khô gió. Trước đây, nhà máy Fairmont chủ yếu sản xuất bột giấy khử mực (DIP) từ giấy loại văn phòng và chủ yếu bán sản phẩm cho các cơ sở sản xuất giấy tissue.

Một số nhà cung cấp vừa thông báo họ đã ký hợp đồng cung cấp cho nhà máy khối lượng lớn OCC và mix paper, và đây là dấu hiệu cho thấy nhà máy sẽ chuyển đổi sang sản xuất bột tái chế màu nâu và sử dụng cho sản xuất giấy bao bì hòm hộp.

Trung Quốc tăng vọt nhập khẩu bột giấy tái chế: Kể từ khi Trung Quốc bắt đầu thắt chặt việc nhập khẩu RCP, nước này phải đối mặt với tình trạng thiếu bột giấy tái chế sản xuất trong nước và phải nhập khẩu từ nước ngoài.

Trong 8 tháng đầu năm 2018, Trung Quốc đã nhập lượng bột giấy tái chế tới 158.000 tấn, tăng 316% so với cùng kỳ năm 2017.

Hơn 50% lượng hàng nhập khẩu có nguồn gốc từ Việt Nam, hầu hết trong số đó được sản xuất bởi Nine Dragons Paper (Holdings) và Lee & Man và chuyển sang Trung Quốc.

Đó là mới thống kê khối lượng hàng theo mã số hàng hóa 4706200 do Hải quan Trung Quốc cung cấp. Nhưng các nhà giao dịch trên thị trường cho rằng, lượng bột giấy tái chế nhập về Trung Quốc trong thực tế cao hơn nhiều và được ghi dưới mã số HS khác. Sản phẩm bột giấy tái chế có độ ẩm từ 15% đến 60% và được cung cấp ở cả dạng cuộn và tờ.

PPI Asia/11.2018

Các nhà sản xuất giấy in cao cấp có tráng thực hiện dừng máy, cắt giảm sản lượng tại Trung Quốc

Do biến động thị trường giảm giá, các nhà sản xuất giấy in cao cấp có tráng (CFP) tại Trung Quốc đã dự kiến ngừng máy 5-10 ngày. Như vậy trong khoảng cuối tháng 10 đến cuối tháng 11.2018, tổng lượng cung CFP trên thị trường sẽ giảm khoảng 130.000 tấn.

Shandong Chenming Paper Holdings đã cho dừng cả hai dây chuyền CFP tại Shouguang, Shandong,

tổng công suất của hai dây chuyền này là 1,18 triệu tấn/năm, trong 10 ngày từ 01.11, lượng cung cấp sẽ giảm 35.000 tấn.

Shandong Huatai Paper ngừng máy 10 ngày dây chuyền duy nhất công suất 700.000 tấn/năm tại Dongying, Shandong, bắt đầu từ ngày 7 tháng 11, sản lượng cắt giảm khoảng 20.000 tấn CFP.

Shandong Sun Paper Industry ngừng sản xuất CFP trên dây chuyền 400.000 tấn/năm tại Yanzhou, Shandong, từ ngày 10 tháng 11 đến ngày 19 tháng 11, sản lượng giảm gần 12.000 tấn.

Trong tháng 10.2018, giá giấy in cao cấp (CFP) tại Trung Quốc chịu áp lực giảm giá 50-100 RMB/tấn.

RISI News/11.2018

Guangdong Bilun Paper khởi chạy dây chuyền tissue mới ở Dongguan, Guangdong

Guangdong Bilun Paper bắt đầu sản xuất thử nghiệm trên một dây chuyền tissue mới tại nhà máy ở Dongguan, Guangdong. Cuối tháng 10.2018, tờ giấy đầu tiên đã được xuất khỏi lưới. Dây chuyền do Công ty Shandong Fangyuan Zhonghe Machinery cung cấp, công suất 8.000 tấn/năm, khổ giấy sau cắt biên 2,85 m, tốc độ thiết kế 550 m/phút.

Công ty đã đặt hàng với cùng một nhà cung cấp, một số lượng dây chuyền cho nhà máy Dongguan, nhằm nâng

công suất giấy tissue lên 200.000 tấn/năm trong năm tới.

RISI News/11.2018

VPPA News

Tuần tin về thị trường bột giấy, giấy và thông tin đầu tư, công nghệ trong nước và thế giới của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam.

Ban Biên tập

Nguyễn Việt Đức, VPPA; Hoàng Trung Sơn, VPPA; Đặng Văn Sơn, VPPA; Vũ Thị Hồng Mận, VPPA; Cao Đức Bằng, VINAPACO; Lê Huy Dư, VPPA.